

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V, TỈNH B

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 290/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn V sinh năm: 1982 - Địa chỉ: 877 đường 30/4, phường 11, thành phố V, tỉnh B.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh N – Sinh năm 1985 - Địa chỉ: 53 Ký Con, phường 4, thành phố V, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị Quỳnh N tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố V, tỉnh B. nên quan hệ hôn nhân giữa ông V và bà N là hợp pháp. Sau khi xem xét đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, đồng thời giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng với nhau nhưng không thành.

[2] Về con chung: Hai bên xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị Quỳnh N không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị Quỳnh N thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ tiền lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị Quỳnh N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung :** Ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị Quỳnh N xác định không có con chung.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị Quỳnh N không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn V nộp lệ phí hôn nhân sơ thẩm số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền đã nộp 150.000đ (Một trăm, năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002071 ngày 07-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. V.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh N nộp lệ phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền đã nộp 150.000đ (Một trăm, năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002070 ngày 07-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V .

Ông V và bà N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. V;
- **UBND phường 4, TP V.**
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THÙY TRANG